TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 227/2023/HSST
Ngày: 18-5-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Phạm Văn Hải

2/ Bà Phan Ngọc Huệ

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thị Mộng Nhung - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lại Thị Hải - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 18 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 197/2023/HSST, ngày 17/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1863/2023/QĐXXST-HS, ngày 27/4/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Vũ T ; g**iới tính: Nam; sinh năm 2001 tại: Long An; nơi cư trú: Đăng ký HKTT: Ấp Vĩnh Ân, xã Vĩnh Đại, huyện Tân Hưng, tỉnh Long An; chỗ ở: Q, Tổ V, KPR phường H, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 05/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Cha: Phạm Văn B , sinh năm 1971; Mẹ: Nguyễn Thị Ch , sinh năm 1971; Anh chị em: có 03 người; lớn nhất sinh năm 1996, nhỏ nhất sinh năm 2003; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam từ ngày 14/7/2022; có mặt

2. Họ và tên: **Võ Đăng L ;** giới tính: Nam; sinh năm 1985; tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Đăng ký HKTT: B, KP7, phường J, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: Phòng trọ số 6, nhà trọ 102 Tây Lân, KP7, phường T, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam ; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 02/12; nghề nghiệp: Thợ may; cha: Võ Ngọc C , sinh năm 1962; mẹ: Lý Thị Kiều HT; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không

- Tiền sự: Quyết định số 06/2021/QĐ-TA ngày 07/01/2021, Tòa án nhân dân quận Bình Tân áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian chấp hành 15 tháng kể từ ngày 07/10/2020. Chấp hành xong ngày 07/01/2022 (Bút lục 288).

- Tạm giam từ ngày 14/7/2022; có mặt

3. Họ và tên: **Trần Ngọc D ;** giới tính: Nam; sinh ngày: 20/01/1987 tại: Bình Thuận; nơi cư trú: Đăng ký HKTT: Thôn y, xã g, huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận; chỗ ở: A8/18 Tổ 9 Đường 1A, Ấp 1A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; cha: Trần Bình Tr , sinh năm 1955; mẹ: Nguyễn Thị Ph , sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không;

- Nhân thân: Bản án số 219/2011/HSST ngày 16/9/2011, Tòa án nhân dân quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội "Cướp tài sản". Nộp án phí HSST và nộp phạt sung công quỹ ngày 12/7/2012 (Bút lục 179, 180). Được đặc xá ngày 31/8/2015 (Bút lục 170, 171).

- Tạm giam từ ngày 04/11/2022; có mặt

Những người tham gia tố tụng:

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1/ Phạm Ngọc Tân; sinh năm: 1996; HKTT: Vĩnh Ân, Vĩnh Đại, Tân Hưng, Long An; Chỗ ở: 75/4A Tân Thới Nhất 8, tổ 68, KP6, P. Tân Thới Nhất, quận 12; vắng mặt

2/ Huỳnh Chí Nguyện, sinh năm 1984; cư trú: 08 Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 11 giờ ngày 13/7/2022, Công an phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân tiếp nhận tố giác về tội phạm của quản lý nhà nghỉ Thanh Phong số 08 Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân, về việc Phạm Vũ T sử dụng một tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng số seri TR 21182965 để mua nước uống, do nghi ngờ tiền Toàn đưa là giả nên đã trình báo Công an phường Bình Trị Đông A. Tiến hành kiểm tra hành chính, Cơ quan Công an thu giữ trong bóp da màu đen của Toàn 03 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, cùng số seri TR 21182965 nên mời về Công an phường làm việc và tạm giữ 03 tờ tiền trên.

Phạm Vũ T khai nhận: Ngày 10/7/2022, Toàn gặp Danh Nhựt N và một người tên Ch (chưa rõ lai lịch) tại quán nhậu trên đường Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân. Nam nói có tiền giả nên Toàn nói Nam đổi tiền giả cho Toàn để sử dụng. Tối ngày 11/7/2022, N nhắn tin, nói Toàn liên hệ Chung để nhận tiền giả. Sau đó, Toàn liên lạc với Chung và điều khiển xe mô tô đến điểm hẹn gặp Chung ở khu vực đường Tây Lân, phường Bình Trị Đông A (không nhớ rõ địa chỉ). Chung đưa cho Toàn số tiền giả 1.000.000 đồng (gồm 05 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, có cùng số seri TR21182965) và Toàn đưa lại cho Chung 400.000 đồng tiền thật. Chiều ngày 12/7/2022, Toàn đến một tiệm tạp hóa ở quận Bình Tân (không nhớ địa chỉ) để sử dụng tiền giả mua thẻ cào

điện thoại mệnh giá 200.000 đồng nhưng bị chủ tiệm phát hiện tiền giả nên không bán thẻ cào cho T . T tiếp tục đến tiệm tạp hóa khác trên đường Vĩnh Lộc thuộc xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh (không nhớ địa chỉ cụ thể), sử dụng 01 tờ tiền giả 200.000 đồng để mua 02 Card điện thoại di động Mobifone loại 100.000 đồng. Sau đó, Toàn đến nhà nghỉ Thanh Phong (địa chỉ: 08 Tây Lân, khu phố 7, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân) thuê phòng để nghỉ. Khoảng 23 giờ ngày 12/7/2022, Toàn đi ra ngoài ăn tối và quay về nhà nghỉ sử dụng 01 tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng có số seri TR21182965 để mua 01 chai nước suối với giá 10.000 đồng và được quản lý nhà trọ trả lại 190.000 đồng tiền thừa. Sau đó, do quản lý nhà trọ phát hiện tiền mà Toàn đưa là tiền giả nên đã trình báo Công an phường đưa Toàn về trụ sở làm việc.

Ngoài ra, Toàn khai đối tượng N nói cho Toàn biết người tên Lưu ở khu vực đường Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân cũng mua tiền giả của Nam và đem đi lưu hành.

Mở rộng điều tra, Công an quận Bình Tân phối hợp với Công an phường Bình Trị Đông A rà soát địa bàn, kiểm tra phòng trọ nhà số 102 Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân do Võ Đang Lưu thuê ở, phát hiện trong ví da của Võ Đăng L có 02 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cùng số seri GT 11251633 nên tiến hành tạm giữ tiền và đưa Lưu về trụ sở làm việc.

Võ Đăng L khai nhận: Khoảng đầu tháng 7/2022, tại nhà của Lưu (địa chỉ: phòng số 6, 102 Tây Lân, phường Bình Trị Đông A, quận Bình Tân), bạn của L là Danh Nhựt N lấy tiền từ ví ra, có xấp tiền mệnh giá 200.000 đồng, 500.000 đồng (không rõ số lượng), L hỏi thì Nam nói cho L biết đây là tiền giả và lấy từ một người đàn ông tên "Tới", tức Trần Ngọc D . Đến khoảng sáng ngày 13/7/2022, Nam tiếp tục đến phòng trọ của L , do cần tiền tiêu xài nên Lưu đã hỏi N mua tiền giả với giá như thế nào thì N cho biết 200.000 đồng tiền thật sẽ mua được 1.000.000 đồng tiền giả. Sau đó, Lưu liên hệ Dũng hỏi mua 1.000.000 đồng tiền giả và đến phòng trọ của Dũng để nhận 05 tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng có cùng số seri GT11251633. D nói L thanh toán tiền cho N . Khi N đến phòng trọ của Lưu, Nam yêu cầu Lưu đi mua 02 thẻ cào Mobifone loại 100.000 đồng để N thanh toán tiền cho D . Sau khi mua được tiền giả, đến chiều cùng ngày, Lưu đã sử dụng 03 tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng để mua 02 xác gà chọi trên khu vực đường Tây Lân, quận Bình Tân (không nhớ rõ địa chỉ); 02 tờ tiền giả còn lại thì Lưu cất trong ví da màu đen cho đến khi bị Cơ quan công an bắt giữ.

Tiếp tục mở rộng điều tra vụ án, đến khoảng 13 giờ ngày 03/11/2022, Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân phát hiện Trần Ngọc D (tên gọi khác là Tới) điều khiển xe mô tô BS 49E-001.77 chở Nguyễn Thị B (sinh năm 1996, HKTT: ấp Mang Cá, xã Đại Hải, huyện Kế Sách, tỉnh Sóc Trăng) có

biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở Công an phường làm việc. Tiến hành kiểm tra hành chính, tạm giữ của Dũng:

+ 04 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng có cùng số seri LE15945856 (hàng ngang) và LC16554133 (hàng dọc), kết quả giám định là tiền giả.

+ 01 điện thoại màu đen hiệu Samsung Galaxy A12, số seri R58R84VC40X, Imei 354890389408275.

+ 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Satria màu đen biển số 49E1-001.77.

Trần Ngọc D khai nhận phù hợp với Võ Đăng L : D biết Danh Nhựt Nam có tiền giả. N nói với D khi Lưu điện thoại đặt mua tiền thì D sẽ thay N bán tiền giả cho L vì là chỗ thân quen nên Nam không muốn mua bán trực tiếp với L . N thỏa thuận với D khi đi lấy tiền giả từ người đàn ông tên Thiện (không rõ lai lịch) về giao cho Lưu thì được trả công 100.000 đồng/01 lần giao dịch và D đồng ý. Sau đó, theo yêu cầu của N , D đã ra khu vực cầu vượt Gò Mây gặp người đàn ông tên Thiện nhận 01 phong bì bên trong có 05 tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng, có cùng số seri GT11251633 rồi mang về phòng trọ của D (địa chỉ A5/12K đường Liên ấp 1-2-3, ấp 1B, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh) để cất giữ. Khi L điện thoại hỏi mua tiền giả thì Dũng yêu cầu L đến nơi ở của D và giao cho L 05 tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng, nói Lưu thanh toán bằng tiền thật cho N .

Ngoài ra, khoảng tháng 10/2022, D đến quán cà phê tại khu vực đường Mã Lò, quận Bình Tân (không nhớ rõ địa chỉ) gặp người đàn ông tên H (thường gọi là Hải Đen), một người đàn ông tên T (thường gọi là Hải, sử dụng số điện thoại 0986.944.054) và một người phụ nữ tên L (là vợ của Hải Đen, sử dụng số điện thoại 0904.577.315), tất cả đều không rõ lai lịch, địa chỉ. D và L thỏa thuận việc L bán căn cước công dân của người khác cho D với giá 50.000 đồng/cái. Sau đó, bốn người này đến phòng trọ của D (ở số A8/18N Tổ 9 Đường 1A, ấp 1A, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh) để thăm bạn gái D . Tại đây, người đàn ông tên T đưa cho D 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, nói là tiền thăm bệnh. Qua ngày hôm sau, Tư (H) tiếp tục đến phòng trọ gặp D và nói cho D biết T bán tiền giả mệnh giá 500.000 đồng với tỷ lệ 3.000.000 đồng tiền thật đổi được 10.000.000 đồng tiền giả nhưng D nói không có tiền thật và hẹn lại khi nào có tiền sẽ liên hệ sau. Tư cũng nói cho D biết 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho D hôm trước là tiền giả. Sau đó, D đến xe bán bánh bao gần trường Mầm non Vân Anh trên đường Kênh nước đen, quận Bình Tân (không nhớ rõ địa chỉ), đưa 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng để mua bánh nhưng bị người phụ nữ bán hàng phát hiện là tiền giả nên trả lại và Dũng cất giữ. Tối ngày 02/11/2022, L điện thoại nói D chuyển khoản Momo cho L mượn số tiền 700.000 đồng. D đã sử dụng tài khoản Momo của mình để chuyển khoản cho Loan. Sáng ngày 03/11/2022, theo yêu cầu của L , D đến khu vực gần trường học Trần Quốc Toản trên đường Kênh nước đen, quận Bình Tân để gặp Loan

lấy 01 xấp Căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Giấy đăng ký xe, Giấy phép lái xe của nhiều người khác (nghi là giả) nhằm mục đích thay ảnh của Dũng để vay tiền tín dụng trên các ứng dụng vay tiền trên mạng xã hội. Đồng thời, L đã trả cho D số tiền 700.000 đồng (trong đó, có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng), D cất vào túi cùng với 03 tờ tiền giả do T đưa trước đó. Cả 04 tờ tiền này đều có cùng số seri LE15945856 (hàng ngang), LC16554133 (hàng dọc). Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 49E1 - 001.77 chở Nguyễn Thị B đi mua xe thì bị Công an phường Bình Hưng Hòa A, quận Bình Tân mời về trụ sở làm việc, kiểm tra thu giữ 04 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng. Nguyễn Thị Bích không biết việc Trần Ngọc D tàng trữ tiền giả nên Cơ quan Công an không xử lý. Đối với các giấy tờ nghi là giả, Công an phường Bình Hưng Hòa A đã chuyển giao cho Công an quận Bình Tân xử lý theo thẩm quyền.

Toàn bộ số tiền giả thu giữ của Phạm Vũ T , Võ Đăng L , Trần Ngọc D đã được giám định là giấy bạc giả, được làm giả trên chất liệu nylon, phủ bề mặt bằng lớp nylon màu trắng, nội dung của tờ giấy bạc được in bằng phương pháp in phun màu, kết quả thể hiện tại Kết luận giám định số 4967/KL-KTHS ngày 15/9/2022 và số 6803/KL-KTHS ngày 28/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh (Bút lục 162, 168).

Vật chứng thu giữ:

1. Thu giữ của Phạm Vũ T :

- 04 tờ tiền giả loại mệnh giá 200.000 đồng, có cùng số seri TR21182965 (trong đó 03 tờ thu giữ của Phạm Vũ T , 01 tờ Toàn dùng để mua nước suối do quản lý nhà nghỉ Thanh Phong giao nộp cho Cơ quan Công an khi trình báo);

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung;

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha Exciter, màu trắng đỏ, biển số 62C1 - 095.82 do ông Phạm Ngọc Tân (sinh năm: 1996; HKTT: Vĩnh Ân, Vĩnh Đại, Tân Hưng, Long An; Chỗ ở: 75/4A Tân Thới Nhất 8, tổ 68, KP6, P. Tân Thới Nhất, quận 12) đứng tên chủ sở hữu. Ông Tân cho em ruột là Phạm Vũ T mượn xe để sử dụng. Ông Tân không biết việc Toàn sử dụng xe đi mua tiền giả.

- Số tiền 190.000 đồng (tiền thật).

2. Thu giữ của Võ Đăng L :

- 02 tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng có cùng số Seri GT11251633;

- 01 ví da màu đen;

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung, 01 điện thoại di động hiệu Nokia.

3. Thu giữ của Trần Ngọc D :

- 04 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng có cùng số Seri LE15945856 (hàng ngang) và LC16554133 (hàng dọc);

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung;

- 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria, biển số 49E1-001.77, số máy CGA1ID223361, số khung MH8DL11AZLJ223375. Kết quả xác minh biển số 49E1-001.77 được cấp cho xe nhãn hiệu Yamaha Luvias do ông Trịnh Quang Vinh (sinh năm 1997, địa chỉ: 58 Trần Hưng Đạo, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng) đứng tên chủ xe. Năm 2018 ông Quang đã bán xe cho ông Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ), hiện tại không biết xe do ai quản lý, sử dụng. Xác minh số khung, số máy nêu trên là của chiếc xe nhãn hiệu SUZUKI SATRIA có biển số 84H1-438.76 do ông Phùng Chí Th (HKTT: Nhơn Hòa, Tân Hòa, Tiểu Cần, Trà Vinh) đứng tên chủ xe, hiện chưa xác định được địa chỉ của ông Thịnh. Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến liên hệ giải quyết.

Bản cáo trạng số: 136/CTr-VKS-P1, ngày 08/3/2023, của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

các bị cáo Trần Ngọc D , Phạm Vũ T , Võ Đăng L , về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả" theo khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích, đánh giá, tính chất, mức độ nguy hiểm, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, nêu lên những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Vũ T từ 03 năm tù đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả"; Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc D từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả"; Phạt bổ sung bị cáo 10. 000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Võ Đăng L từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả"; Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

Về xử lý tang vật:

Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý tang vật theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, luật sư và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Hồ

Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận về hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố. Xét lời khai của các bị cáo và các các tài liệu, vật chứng thu giữ, các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tự khai, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản nhận dạng,.. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận:

Theo yêu cầu của Danh Nhựt Nam, Trần Ngọc D đã nhận 05 tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng của đối tượng Thiện (không rõ lai lịch) rồi bán lại cho Võ Đăng L . Ngoài ra, D còn cất giữ 04 tờ tiền giả mệnh giá 500.000 đồng để lưu hành. Võ Đăng L đã mua 05 tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng của Trần Ngọc D , tiêu thụ hết 03 tờ, còn lại 02 tờ bị thu giữ. Phạm Vũ T đã mua 05 tờ tiền giả mệnh giá 200.000 đồng, tiêu thụ 02 tờ, còn lại 03 tờ tiền giả thì bị bắt giữ. Cơ quan Công an thu hồi được 01 tờ tiền giả Toàn sử dụng để mua nước suối do người bán hàng giao nộp. Như vậy, đã đủ căn cứ kết luận: Các bị cáo Phạm Vũ T , Võ Đăng L , Trần Ngọc D phạm tội *"Tàng trữ, lưu hành tiền giả*", theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và vai trò của các bị cáo:

Trong vụ án này, Trần Ngọc D phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "*Tàng trữ, lưu hành tiền giả*" với tổng số tiền giả là 3.000.000 đồng, bao gồm 1.000.000 đồng bán cho Võ Đăng L và 2.000.000 đồng thu giữ của D . Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án này và phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

Đối với các bị cáo Võ Đăng L , Phạm Vũ T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "*Tàng trữ, lưu hành tiền giả*" với tổng số tiền giả là 1.000.000 đồng.

Hành vi của Phạm Vũ T , Võ Đăng L , Trần Ngọc D là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật để răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài ra cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo Phạm Vũ T , Võ Đăng L , Trần Ngọc D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, có căn cứ để áp dụng cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Đối với Phạm Vũ T sau khi bị bắt đã khai báo việc đối tượng Nam nói cho Toàn biết người tên Lưu ở khu vực đường Tây Lân, phường Bình Trị

Đông A, quận Bình Tân cũng mua tiền giả của Nam và đem đi lưu hành, sau đó cơ quan điều tra mở rộng vụ án và bắt được L và D , vì vậy cần áp dụng điểm t, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Đối với lời khai của Phạm Vũ T , Võ Đăng L , Trần Ngọc D về việc mua tiền giả của Danh Nhựt N , kết quả điều tra xác minh thể hiện Nam đã đi khỏi địa phương, chưa xác định được nơi ở hiện tại. Cơ quan An ninh điều tra đã thông báo truy tìm Danh Nhựt N , tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với các đối tượng Chung, Thiện, Tư (Hải), Loan là những người bán, cung cấp tiền giả cho Trần Ngọc D , Phạm Vũ T , do Dũng và Toàn khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh làm rõ để xử lý.

Về vật chứng:

1. Thu giữ của Phạm Vũ T :

- 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đ, có cùng số seri TR21182965 (trong đó 03 tờ thu giữ của Phạm Vũ T , 01 tờ Toàn dùng để mua nước suối do quản lý nhà nghỉ Thanh Phong giao nộp cho Cơ quan Công an khi trình báo). Cần tịch thu tiêu huỷ vì các vật chứng này không có giá trị sử dụng, nhà nước cấm lưu hành. Cần tịch thu tiêu huỷ vì các vật chứng này không có giá trị sử dụng, nhà nước cấm lưu hành.

- 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A51 màu đen mặt kính màn hình bể, số imei 355036112721050/01 (thực nhận 01 điện thoại samsung màu đen mặt kính màn hình bị bể, số imei 355036112721050 không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Đây là điện thoại Toàn dùng vào việc liên lạc mua tiền giả, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu Yamaha, số loại Iciter; dung tích xilanh: 150; biển số 62C1 - 095.82; số khung: RLCUGD610GY259660 do ông Phạm Ngọc Tân (sinh năm: 1996; HKTT: Vĩnh Ân, Vĩnh Đại, Tân Hưng, Long An; Chỗ ở: 75/4A Tân Thới Nhất 8, tổ 68, KP6, P. Tân Thới Nhất, quận 12) đứng tên chủ sở hữu. Ông Tân cho em ruột là Phạm Vũ T mượn xe để sử dụng. Ông Tân không biết việc Toàn sử dụng xe đi mua tiền giả, cần trả lại chiếc xe này cho ông Phạn Ngọc Tân.

- Số tiền 190.000 đồng (tiền thật). Đây là số tiền do ông Huỳnh Chí Nguyện quản lý nhà nghỉ Thanh Phong trả lại tiền thừa cho Phạm Vũ T , khi Toàn dùng tiền giả để mua nước. Cần trả lại số tiền này cho ông Huỳnh Chí Nguyện.

2. Thu giữ của Võ Đăng L :

- 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đ có cùng số seri GT11251633 Cần tịch thu tiêu huỷ vì các vật chứng này không có giá trị sử dụng, nhà nước cấm lưu hành.

- 01 ví da màu đen. Cần tịch thu tiêu huỷ vì không còn giá trị sử dụng.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51, số imei 354890/38/940827/5 (thực nhận 01 điện thoại di động Samsung số imei: 354890/38/940827/5, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, số imei: 352182860264605, số imei 2: 352182862264603 (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong). Đây là điện thoại Lưu dùng vào việc liên lạc mua tiền giả, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

3. Thu giữ của Trần Ngọc D :

- 04 (bốn) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đ có cùng seri LE15945856 (hàng ngang); LC16554133 (hàng dọc) cần tịch thu tiêu huỷ vì các vật chứng này không có giá trị sử dụng, nhà nước cấm lưu hành.

- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu bạc, số imei1: 355228/08/136188/1, số imei2: 355229/08/136188/9 (thực nhận 01 điện thoại samsung màu bạc số imei1: 355228/08/136188/1, số imei2: 355229/08/136188/9 không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong. Đây là điện thoại Dũng dùng vào việc liên lạc mua tiền giả, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, dung tích xinh lanh: 147; bs: 49E1-001.77, SM: CGA1 - ID223361, số khung MH8DL11AZLJ223375. Kết quả xác minh biển số 49E1-001.77 được cấp cho xe nhãn hiệu Yamaha Luvias do ông Trịnh Quang Vinh (sinh năm 1997, địa chỉ: 58 Trần Hưng Đạo, thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng) đứng tên chủ xe. Năm 2018 ông Quang đã bán xe cho ông Hùng (không rõ lai lịch, địa chỉ), hiện tại không biết xe do ai quản lý, sử dụng. Xác minh số khung, số máy nêu trên là của chiếc xe nhãn hiệu SUZUKI SATRIA có biển số 84H1-438.76 do ông Phùng Chí Thịnh (HKTT: Nhơn Hòa, Tân Hòa, Tiểu Cần, Trà Vinh) đứng tên chủ xe, hiện chưa xác định được địa chỉ của ông Thịnh. Cơ quan An ninh điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có người đến liên hệ giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 207; điểm s, t khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Phạm Vũ T 03 năm tù về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả". Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

- Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 207; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Võ Đăng L 03 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả". Thời hạn tù tính từ ngày 14/7/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Võ Đăng L số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc D 04 năm tù về tội "Tàng trữ, lưu hành tiền giả". Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2022.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Ngọc D số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng:

- Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự:

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SamSung Galaxy A51 màu đen mặt kính màn hình bể, số imei 355036112721050/01 (thực nhận 01 điện thoại samsung màu đen mặt kính màn hình bị bể, số imei 355036112721050 không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong; 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A51, số imei 354890/38/940827/5 (thực nhận 01 điện thoại di động Samsung số imei: 354890/38/940827/5, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động Nokia màu xanh, số imei: 352182860264605, số imei 2: 352182862264603 (không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Samsung J7 màu bạc, số imei1: 355228/08/136188/1, số imei2: 355229/08/136188/9 (thực nhận 01 điện thoại samsung màu bạc số imei1: 355228/08/136188/1, số imei2: 355229/08/136188/9 không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong*)*

Tịch thu tiêu huỷ: 04 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đ, có cùng số seri TR21182965; 02 (hai) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đ có cùng số seri GT11251633; 04 (bốn) tờ tiền Việt Nam mệnh giá 500.000 đ có cùng seri LE15945856 (hàng ngang); LC16554133 (hàng dọc); 01 ví da màu đen

Trả lại cho ông Phạm Ngọc Tân: 01 xe hai bánh gắn máy; nhãn hiệu Yamaha, số loại Exciter; dung tích xilanh: 150; biển số 62C1 - 095.82; số khung: RLCUGD610GY259660; SM: G3D4E-272564 (không gương, máy móc bên trong không kiểm tra)

Trả lại cho ông Huỳnh Chí Nguyện Số tiền 190.000 đồng (Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 06/02/2023, tại kho vật chứng thuộc Cơ quan Công An điều tra – Công an Thành phố Hồ Chí Minh, người giao Phạm Phương Hải, người nhận Trần Linh Phương)

- Đăng thông tin tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với: 01 xe hai bánh gắn máy, nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, dung tích xinh lanh: 147, BS: 49E1-001.77, SM: CGA1 - ID223361, SK MH8DL11AZLJ223375, (không nắp bình xăng, không gương, dàn nhựa bể, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm

tra) trong thời hạn 01 năm. Hết thời hạn, không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số: NK2023/189 ngày 10/3/2023 Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Buộc bị cáo Phạm Vũ T phải nộp lại số tiền 200.000 đồng; bị cáo Võ Đăng L nộp lại số tiền 600.000 đồng; bị cáo Trần Ngọc D nộp lại số tiền 200.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại TP.HCM; (1)
- VKSND-TP.HCM; (3)
- Cục THA-DS; (1)
- THA HS; (3)
- Phòng PC53 - CA Tp. HCM; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Trại giam; (5)
- Các bị cáo; (6)
- Bị hại; (3)
- Người bào chữa; (4)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (6)
- Lưu, hình sự, hồ sơ; (46) (4)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Viết Hùng

